Market Today: Điều chỉnh về cuối phiên

18/08/2022

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	**VNI**	**HNI**	**UPCOM**
Điểm	1,273.66	301.19	92.85
% ngày	-0.13%	-0.46%	-0.24%
% tuần	1.49%	-0.31%	-0.04%
% tháng	8.14%	6.40%	6.58%
% năm	-6.44%	-11.81%	-1.20%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	15,315	1,457	847
TB 1 tuần	15,976	1,808	1,023
TB 1 tháng	14,279	1,631	952
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,196.60	24.15	7.46
Bán	1,076.44	9.89	30.07
Giá trị ròng	120.16	14.26	-22.61
Độ rộng TT			
Mã Tăng	94	79	123
Mã Giảm	245	107	195
Không Đổi	82	163	585
Chỉ số chính			
P/E	13.54	15.52	15.21
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,101	357	1,281
LS Cổ tức	1.38%	3.30%	3.72%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX

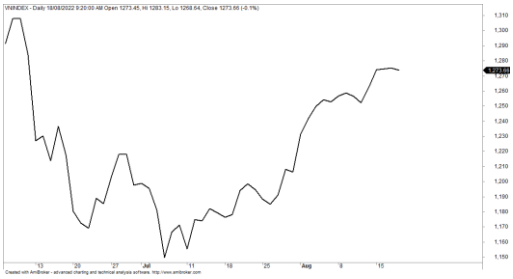

HNXINDEX

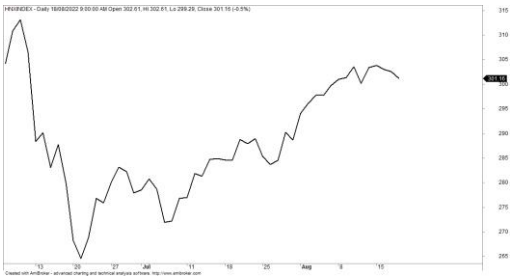

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số thị trường tiếp tục trạng thái xanh vỏ đỏ lòng khi tâm lý thị trường thận trọng trong phiên đáo hạn HĐTL. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,273.66 điểm giảm 0.13%, trong khi chỉ số HNX-Index giảm 0.46%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.24%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt hơn 15,988 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Thị trường tăng trong phiên sáng nhưng đảo chiều giảm về cuối phiên. Đà tăng trong phiên được dẫn dắt bởi các trụ lớn như GAS (+1.2%), VNM (+1.2%), VIC (+1.2%) nhưng cũng bị thu hẹp đáng kể trong phiên chiều. Ở chiều ngược lại, BID, CTG, NVL, POW dẫn đầu mức giảm trong VN30-Index với mức giảm từ 1-2%.

Nhóm Chứng khoán thu hút dòng tiền hôm nay với SSI (+2%), HCM (+4.8%), VND (+0.9%), SHS (+0.7%) dẫn đầu về khối lượng giao dịch trên cả 2 sàn.

Khối ngoại mua ròng trở lại gần 112 tỷ đồng. VNM (116 tỷ), SSI (88 tỷ), HDB (68 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, VHM (103 tỷ), DGC (49 tỷ), KBC (44 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng,

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh trong phiên giao dịch kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ còn giằng co trong vùng 1,260 – 1,285 điểm. Đồng thời, chúng tôi cho rằng áp lực điều chỉnh của thị trường có thể sẽ gia tăng dần trong những phiên giao dịch tới và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại mức hỗ trợ 1,250 điểm. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục giảm cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn vẫn còn thận trọng với diễn biến hiện tại.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và hạn chế mua mới ở giai đoạn này.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: https://ysradar.yuanta.com.vn/

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

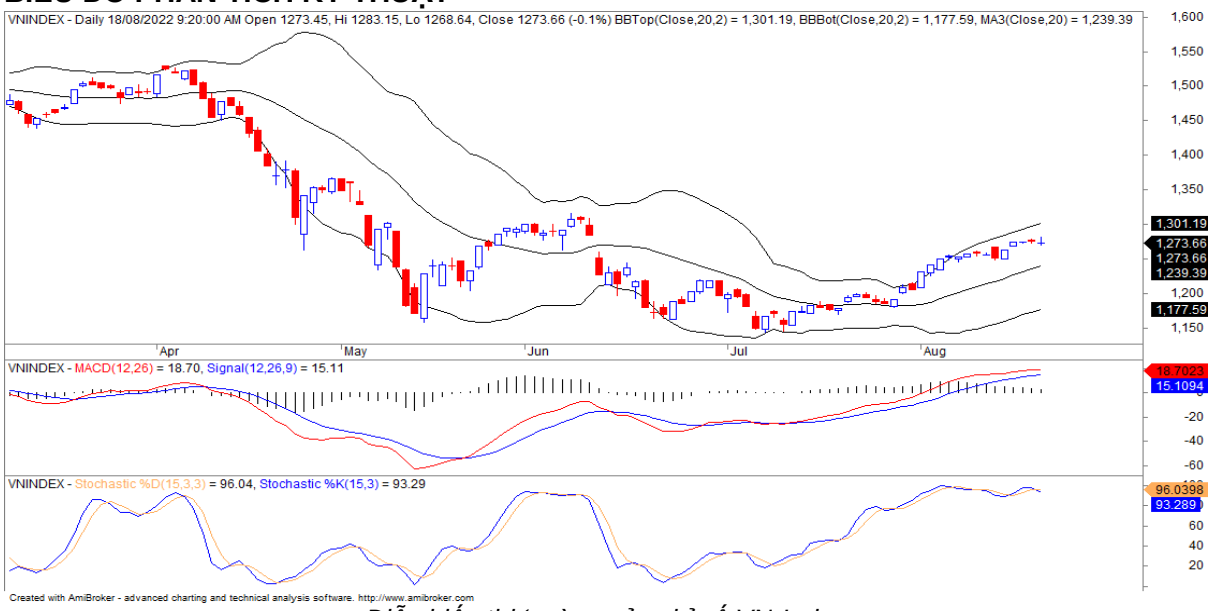

Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index

Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	**TĂNG**	**GIẢM**	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	**TĂNG**	**GIẢM**	470	500	300	180
Chỉ số VN30	**TĂNG**	**GIẢM**	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	**TĂNG**	**GIẢM**	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	**TĂNG**	**GIẢM**	1430	1450	1400	804

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1273.66	-0.13%
VN30	1299.93	-0.04%
VN Mid	1727.93	-0.46%
VN Small	1575.79	-0.42%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1196.6	
Bán	1076.44	
GT ròng	120.16	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BSI	2000	6.78%
VNS	900	5.33%
HCM	1300	4.81%
CSV	2200	4.75%
CKG	950	4.36%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FLC	-370	-6.95%
ADS	-1300	-6.50%
PTL	-340	-5.40%
AAT	-550	-4.31%
VPG	-1200	-3.96%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	385,700	
VHM	266,923	
VIC	256,678	
GAS	215,128	
BID	202,341	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SSI	28,626,400	20,319,691
HPG	23,768,100	30,920,113
VND	22,423,200	22,943,509
HAG	21,608,300	22,943,748
SHB	18,366,900	14,077,365

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	301.19	-0.46%
HN30	555.24	-0.46%
VNX AllSh	1275.42	-0.19%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	24.15	
Bán	9.89	
GT ròng	14.26	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PSI	400	4.55%
MBS	400	2.01%
APS	300	1.76%
BVS	400	1.72%
PVS	300	1.18%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND	Chg%
KSF	-5600	-6.29%
VC2	-1400	-6.01%
MST	-400	-4.35%
HTP	-1700	-4.14%
NDN	-300	-2.54%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	26,700	
IDC	21,450	
THD	20,790	
NVB	15,423	
BAB	13,584	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	17,637,541	13,726,270
PVS	8,246,066	7,289,449
HUT	4,745,716	4,329,792
CEO	4,266,731	6,533,849
TNG	2,274,663	2,179,982

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	92.85	-0.24%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	7.46	
Bán	30.07	
GT ròng	-22.61	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	1171	3.54%
QNS	1116	2.49%
SSH	1792	2.19%
BMS	248	2.14%
CSI	1125	1.30%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VHG	-157	-3.65%
C4G	-361	-2.65%
CLX	-498	-2.54%
DRI	-282	-2.31%
PXL	-201	-1.97%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	193,261	
BSR	75,568	
MCH	72,884	
VEA	61,041	
MVN	34,732	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
KLB	6,929,807	11,074
BSR	5,713,422	10,733,968
VHG	2,588,900	2,688,984
QNS	2,565,976	290,301
SBS	2,475,111	2,750,606

Nguồn: BloomBerg & YSVN

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

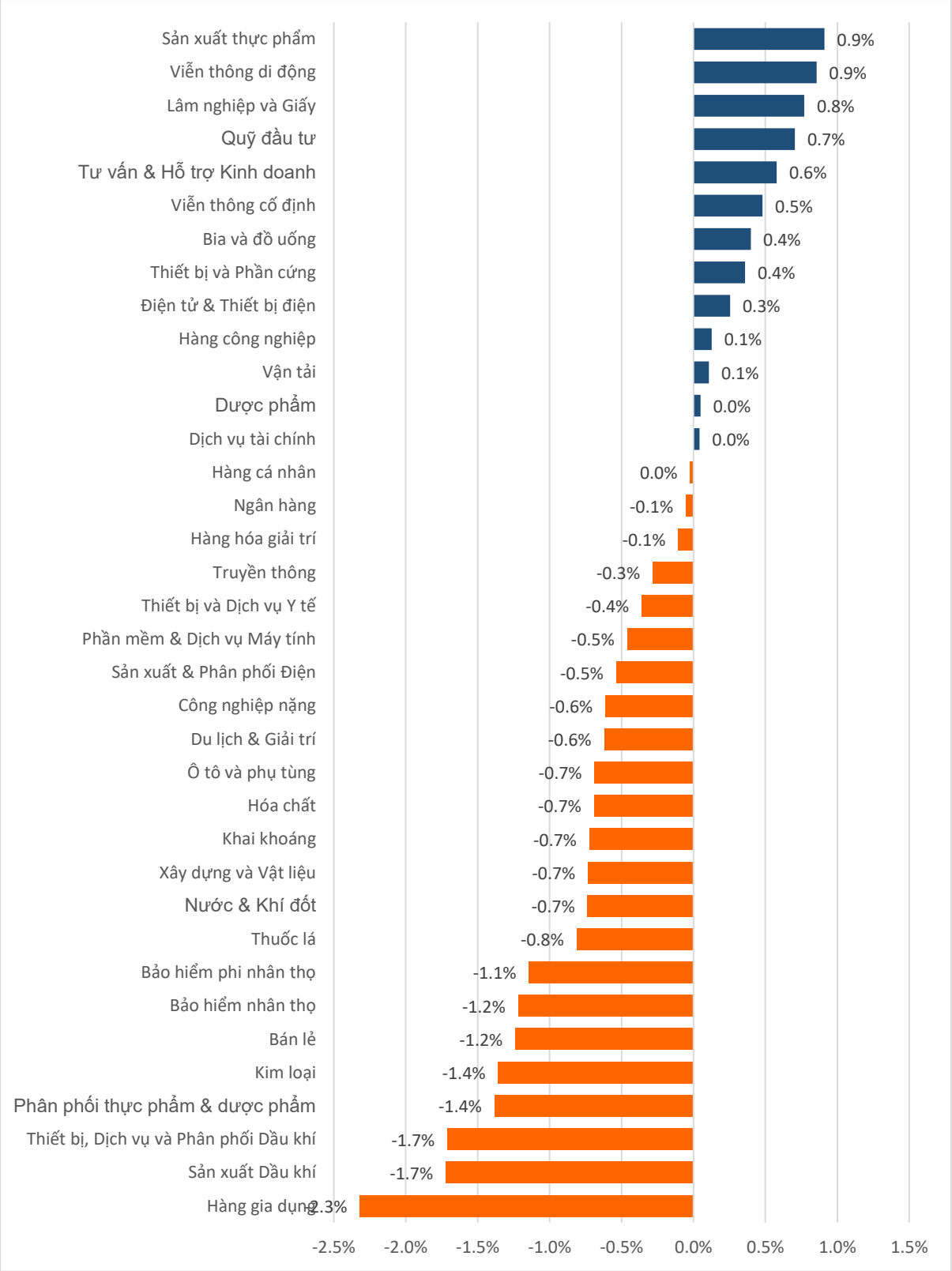

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

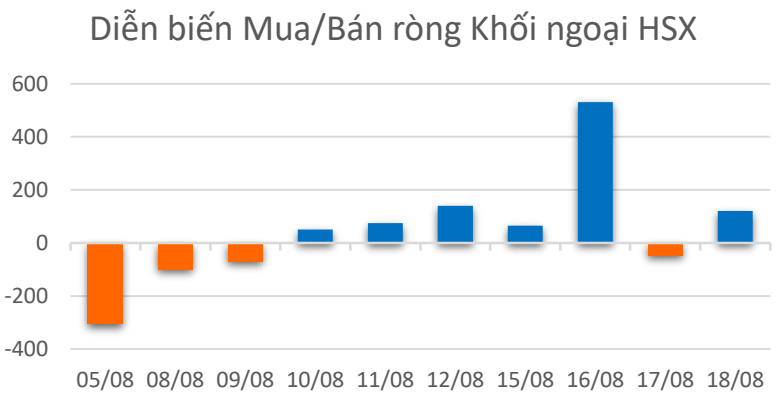

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNM	115,892	VHM	102,760
SSI	88,156	DGC	48,987
HDB	69,009	KBC	44,173
VND	53,063	VJC	40,743
STB	47,423	HPG	27,010

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

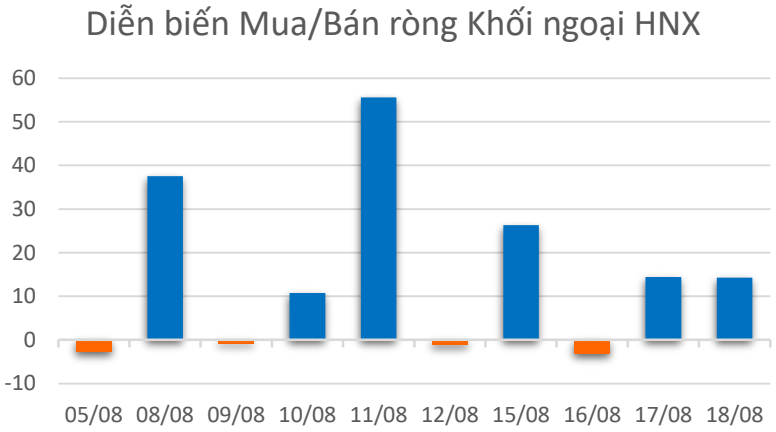

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	21,560	TNG	4,185
PCG	824	IDC	3,711
TVD	78	IDJ	219
PPP	76	IVS	121
ONE	60	NRC	95

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

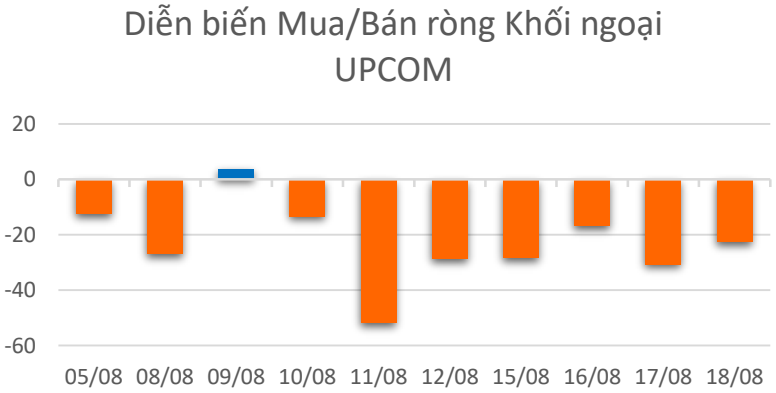

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	2,131	BSR	**24,990**
MPC	914	VEA	**1,663**
CSI	432	QNS	**230**
MCH	280	TTD	**161**
MML	242	IFS	**115**

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NKG	32,111	VNM	28,932
VND	20,555	HPG	25,909
VPB	16,113	STB	13,449
E1VFVN30	7,511	VHM	11,084
SSI	7,027	MBB	10,663

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

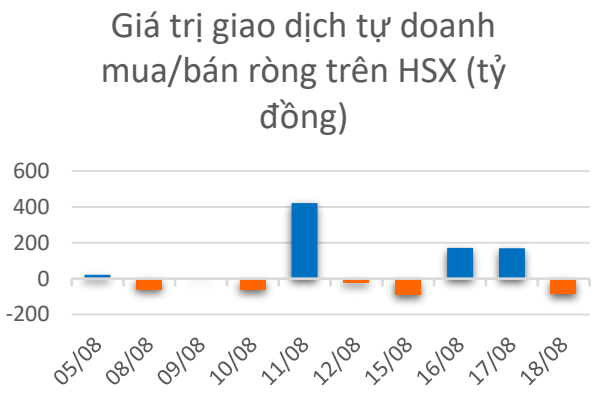

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TNG	2.65	PVS	1,295
CTB	1.44		
TVD	0.76		
TV4	0.55		
BVS	0.42		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

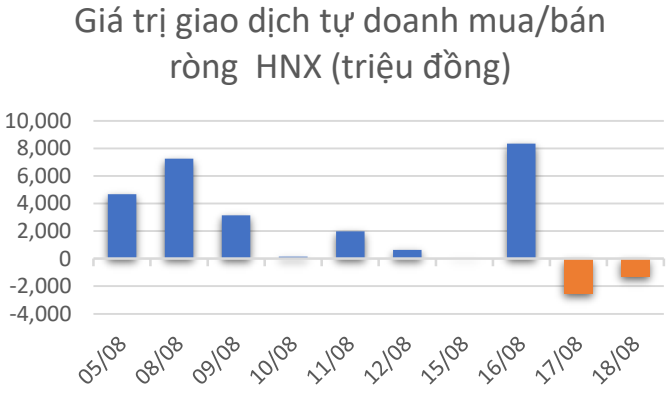

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		QNS	919

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

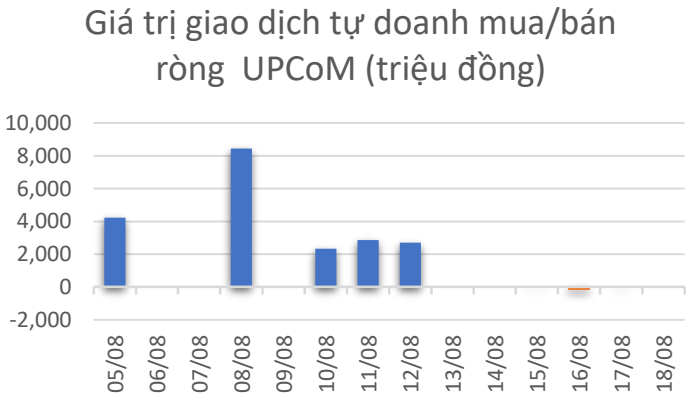

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

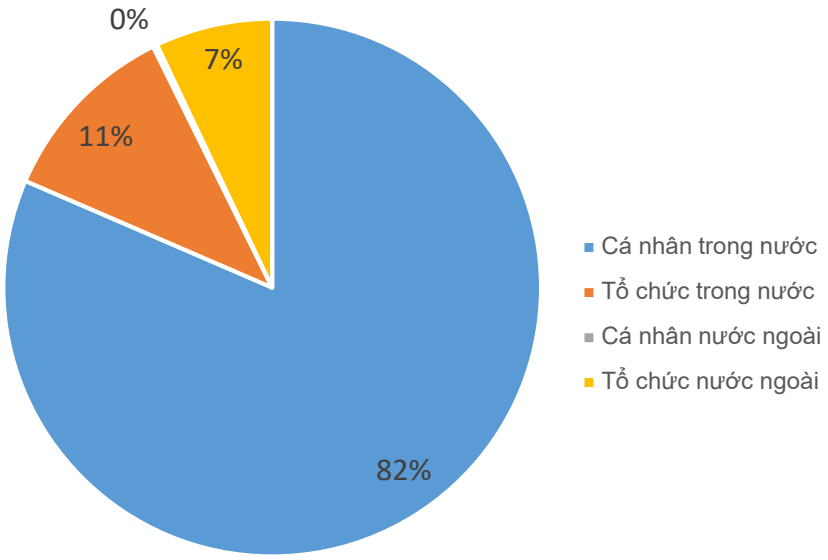

Nguồn: FiinPro – YSVN

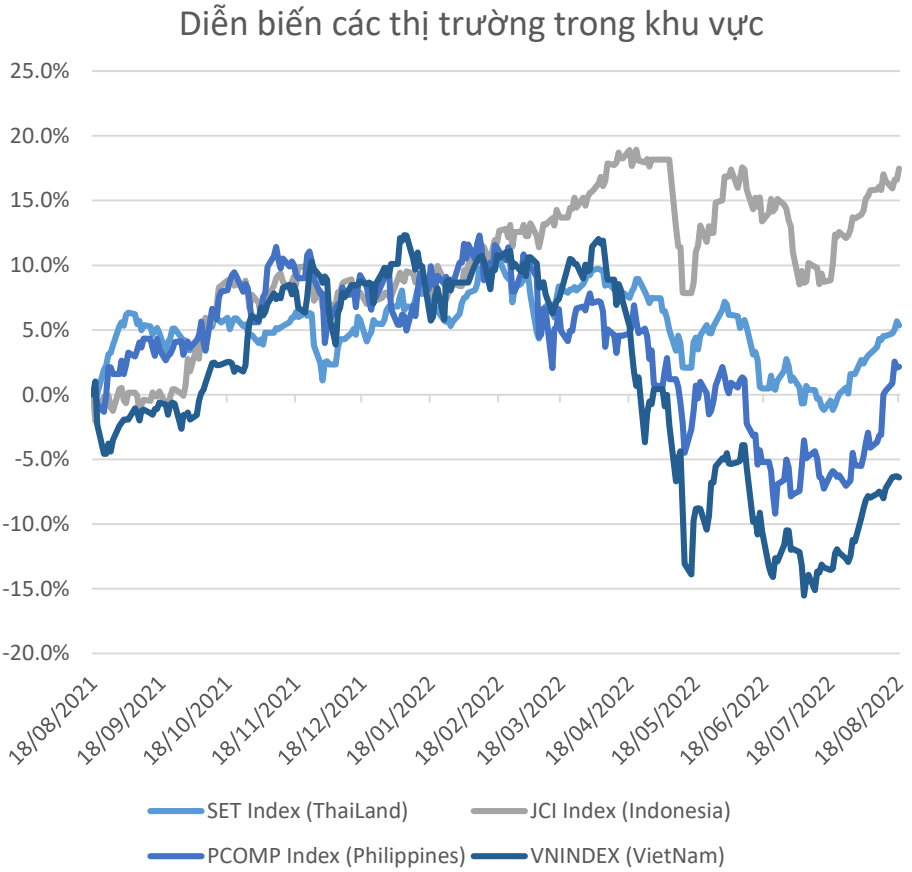

Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.2x	1.7x	2.1x
P/E		16.8x	15.45	17.6x	13.6x
ROE	%	9.52	13.38	10.10	15.49
ROA	%	2.41	3.39	2.29	2.52
Vốn hóa	Tỷ USD	551.22	626.20	171.71	216.67
GTGD	Tỷ USD	1.93	0.80	0.11	0.66
LS cổ tức	%	2.73	2.51	1.87	1.44

Nguồn: BloomBerg & YSVN

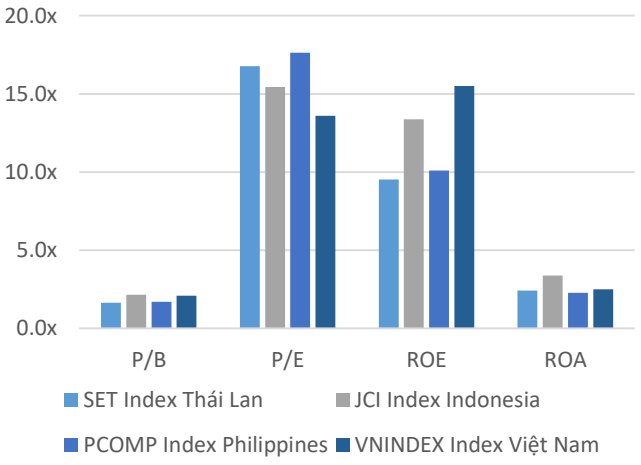

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó Phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo
Trợ lý phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỷ Tỵ
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written